

Số: 126 /2022/QĐCNTTLH.

Q, ngày 03 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Đức D, sinh ngày 27/02/1994 và chị Trần Thị L, sinh ngày 11/02/1997; ĐKKHKT và chỗ ở: Địa chỉ: Xóm 8, thôn , xã Thạch Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lê Đức D và chị Trần Thị L.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Lê Đức D, sinh ngày 27/02/1994;

ĐKKHKT và chỗ ở: Địa chỉ: Xóm 8, thôn , xã Thạch Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Người bị kiện: Chị Trần Thị L, sinh ngày 11/02/1997;

Quê quán: Đông L, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh Hóa.

ĐKKHKT và chỗ ở: Địa chỉ: Xóm 8, thôn , xã Thạch Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Đức D và chị Trần Thị L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh D và chị L có 01 con chung là cháu Lê Đức A, sinh ngày 17/8/2019, hiện đang ở với chị L. khi ly hôn anh D và chị L tự nguyện thỏa thuận chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu A đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (Lê Đức A) 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho chị Lê, cấp dưỡng mỗi tháng 01 lần vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 11/2022.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh D và chị L xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND huyện Quốc Oai;
- THA dân sự huyện Quốc Oai;
- Cơ quan đã thực hiện ĐK kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành